



CÔNG TY CỔ PHẦN
SAVIMEX

194 Nguyễn Công Trứ - Quận 1- TP. HCM
Điện thoại: 38.292.806 - Fax: 38.299.642

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2014

Số: 09 SAV/HDQT/QĐ-2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ tại
Công ty cổ phần Savimex

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SAVIMEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ ban hành về Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Savimex được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 26/4/2013;
- Căn cứ đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Savimex;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ tại Công ty cổ phần Savimex.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Ban Tổng Giám đốc điều hành, Trưởng các Phòng, Ban, Trung tâm, Đơn vị trực thuộc, Chi nhánh và Người lao động trong Công ty có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HDQT; BKS;
- BCH Công đoàn;
- Lưu: VT- HC.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



(Signature)

KIM SOUNG GYU

QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SAVIMEX

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /SAV/HĐQT/QĐ-2014 ngày 19 / 5 /2014
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hợp tác kinh tế và xuất nhập khẩu Savimex)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc thực hiện dân chủ tại Công ty cổ phần Hợp tác kinh tế và xuất nhập khẩu Savimex (sau đây gọi tắt là Công ty).
2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này là Tổng Giám đốc Công ty (sau đây gọi là Người sử dụng lao động), Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở, Người lao động trong Công ty.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong Công ty

1. Tạo điều kiện để Người lao động được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của Người lao động.
2. Nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của Người sử dụng lao động đối với Người lao động; tạo điều kiện để các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Công ty hoạt động theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện quyền dân chủ cho Người lao động.
3. Thiết lập mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, góp phần ngăn ngừa và hạn chế tranh chấp lao động trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ của Người sử dụng lao động và Người lao động

1. Người sử dụng lao động và Người lao động trong Công ty có nghĩa vụ thực hiện đúng hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, chấp hành các nội quy, quy chế của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến quyền, nghĩa vụ của Người sử dụng lao động và Người lao động.
2. Người lao động có quyền tham gia giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.
3. Người lao động có quyền gia nhập và tham gia sinh hoạt các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, hoặc các tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của tổ chức Công đoàn Công ty trong phát huy dân chủ của Người lao động

1. Công đoàn Công ty là tổ chức đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Người lao động và tập thể Người lao động, có trách nhiệm tổ chức để Người lao động thực hiện quyền được biết, được tham gia, được kiểm tra, giám sát và được quyết định những vấn đề trực tiếp liên quan đến Người lao động.
2. Chủ tịch Công đoàn Công ty hoặc người do Ban Chấp hành Công đoàn Công ty ủy quyền được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty và được tham gia ý



kiến về vấn đề liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể Người lao động trong Công ty.

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Công ty

1. Người sử dụng lao động phải tôn trọng, bảo đảm các quyền dân chủ của Người lao động tại Công ty; quyền dân chủ được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật thông qua Quy chế dân chủ của Công ty.
2. Công ty xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch Quy chế dân chủ tại Công ty nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Người lao động, Người sử dụng lao động và Nhà nước.

Điều 6. Những hành vi cấm khi thực hiện dân chủ tại Công ty

1. Thực hiện trái các quy định của pháp luật.
2. Xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước.
3. Xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng lao động và người lao động.
4. Trù dập, phân biệt đối xử với người tham gia đối thoại, người khiếu nại, tố cáo.

Chương II
NỘI DUNG QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CÔNG TY

Điều 7. Nội dung Người sử dụng lao động phải công khai

1. Nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm của Công ty, của các phòng ban văn phòng của Công ty.
2. Các nội quy, quy chế, quy định của Công ty.
 - a. Nội quy lao động.
 - b. Quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ; bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ.
 - c. Quy chế tiền lương, tiền thưởng; Hệ thống thang, bảng lương, quy chế nâng bậc lương.
 - d. Quy chế tuyển dụng, sử dụng lao động; Quy định về định mức lao động, định mức khoán.
 - e. Các quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
3. Tình hình thực hiện các chế độ, chính sách tuyển dụng, sử dụng lao động, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, tiền lương, tiền thưởng, khấu trừ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế cho Người lao động.
4. Thỏa ước lao động tập thể.
5. Việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và việc sử dụng các quỹ do Người lao động đóng góp.
6. Trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo luật định.
7. Công khai tài chính hàng năm của Công ty về các nội dung liên quan đến Người lao động.
8. Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 8. Nội dung Người lao động tham gia ý kiến

1. Xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế được ban hành áp dụng trong Công ty hoặc những nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này.
2. Các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ.
3. Xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể.
4. Nghị quyết Hội nghị Người lao động.
5. Quy trình, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động, xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất.
6. Các nội dung khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Người lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Nội dung Người lao động quyết định

1. Giao kết về hợp đồng lao động, thực hiện hợp đồng lao động, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.
2. Thông qua nội dung Thỏa ước lao động tập thể của Công ty; các góp ý sửa đổi, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể trước khi người đại diện Ban Chấp hành Công đoàn Công ty ký kết với Người sử dụng lao động.
3. Thông qua Nghị quyết Hội nghị Người lao động.
4. Các nội dung khác có liên quan đến lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nội dung Người lao động kiểm tra, giám sát

1. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty.
2. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng lao động và các chế độ, chính sách đối với Người lao động theo quy định của pháp luật.
3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế, quy định phải công khai của Công ty.
4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Thỏa ước lao động tập thể; thực hiện Nghị quyết Hội nghị Người lao động, Nghị quyết Hội nghị tổ chức công đoàn cơ sở.
5. Kiểm tra, giám sát việc trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quỹ khác do Người lao động đóng góp; trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
6. Kiểm tra, giám sát về tình hình thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với Người lao động; tình hình khiếu nại, tố cáo và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết luận của thanh tra, kiểm toán và thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán liên quan đến quyền và lợi ích của Người lao động.
7. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.
8. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung của Quy chế này.

Chương III

HÌNH THỨC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI CÔNG TY

Điều 11. Thực hiện dân chủ thông qua hình thức đối thoại định kỳ tại Công ty

1. Thực hiện đối thoại định kỳ 03 tháng một lần tại nơi làm việc do Người sử dụng lao động chủ trì, phối hợp với tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở. Khoảng cách giữa hai lần đối thoại định kỳ liền kề tối đa không quá 90 ngày. Trường hợp thời gian tổ chức đối thoại định kỳ trùng với thời gian tổ chức Hội

330004
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 TÁC KINH
 PHÁT NHẬP KI
 A VIMEX
 TP. HỒ C

nghị Người lao động thì không phải tổ chức đối thoại định kỳ. Đối thoại định kỳ để trao đổi, thảo luận các nội dung sau đây:

- a. Tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- b. Việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế và cam kết, thỏa thuận khác tại Công ty.
- c. Điều kiện làm việc.
- d. Yêu cầu của Người lao động đối với Người sử dụng lao động.
- e. Yêu cầu của Người sử dụng lao động với Người lao động.
- f. Nội dung khác mà hai bên Người sử dụng lao động và Người lao động quan tâm.

2. Người sử dụng lao động có trách nhiệm:

- a. Ban hành quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc sau khi tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở và phổ biến công khai đến từng Người lao động trong Công ty để thực hiện;
- b. Bố trí địa điểm, thời gian và các điều kiện vật chất cần thiết khác bảo đảm cho đối thoại;
- c. Cử thành viên đại diện cho bên Người sử dụng lao động tham gia đối thoại;
- d. Tổ chức đối thoại định kỳ tại Công ty.

3. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở có trách nhiệm:

- a. Tham gia ý kiến vào quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc theo yêu cầu của Người sử dụng lao động;
- b. Tổ chức cử các thành viên đại diện cho tập thể Người lao động tham gia đối thoại tại Hội nghị Người lao động;
- c. Phối hợp với Người sử dụng lao động tổ chức thực hiện đối thoại định kỳ tại Công ty.

Điều 12. Thực hiện dân chủ thông qua hình thức Hội nghị Người lao động

1. Người sử dụng lao động có trách nhiệm xây dựng quy chế tổ chức Hội nghị Người lao động, bố trí địa điểm, thời gian, các điều kiện vật chất cần thiết và tổ chức Hội nghị Người lao động.
2. Tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở có trách nhiệm phối hợp với Người sử dụng lao động tham gia xây dựng và thực hiện quy chế tổ chức Hội nghị Người lao động của Công ty hàng năm.

3. Nội dung Hội nghị Người lao động:

- a. Hội nghị Người lao động thảo luận các nội dung sau:
 - Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty và những nội dung trực tiếp liên quan đến việc làm của Người lao động, lợi ích của Công ty;
 - Kết quả kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, các quy định, quy chế của Công ty;
 - Tình hình khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo;
 - Điều kiện làm việc và các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc;

- Kiến nghị, đề xuất của mỗi bên (Người sử dụng lao động và Người lao động);
 - Các nội dung khác mà hai bên (Người sử dụng lao động và Người lao động) quan tâm.
- b. Bầu cử thành viên đại diện cho tập thể lao động tham gia đối thoại định kỳ.
- c. Thông qua nghị quyết Hội nghị Người lao động.

Điều 13. Thực hiện dân chủ thông qua các hình thức khác

1. Cung cấp và trao đổi thông tin tại các cuộc họp giao ban Công ty.
2. Thông báo trực tiếp cho Người lao động hoặc qua hệ thống thông tin nội bộ, bằng văn bản của Công ty hoặc niêm yết công khai trên website Công ty.
3. Thông qua hộp thư góp ý.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Người sử dụng lao động của Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn Công ty và toàn thể Người lao động trong Công ty tổ chức thực hiện tốt Quy chế này.

Điều 15. Hàng năm, Người sử dụng lao động của Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn hướng dẫn việc tổ chức Hội nghị Người lao động trong Công ty đúng quy định và hướng dẫn, đạt được kết quả thiết thực.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



KIM SOUNG GYU